

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2017/HSST
Ngày 07 - 7 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Đình Phùng
2. Bà Vũ Thị Quỳ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Phụng, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Uy, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2017/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Phương H, sinh ngày 07/7/1991 tại Hải Phòng;

ĐKNKTT: Số 116 đường V, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Số 4/15 đường T, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964 (đã chết); con bà Nguyễn Thị Thanh H1, sinh năm 1962; chồng là Hoàng Đức V, sinh năm 1992 (không đăng ký kết hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con bé sinh năm 2012; tiền sự: không; bị cáo có 05 tiền án: Bản án số 46/2011/HSST ngày 21/6/2011 Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng xử 30 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 48 tháng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Bản án số 122/2012/HSST ngày 30/8/2012 Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (trị giá 1.540.000 đồng); Bản án số 22/2013/HSST ngày 07/02/2013 Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (trị giá 1.592.000 đồng); Bản án số 125/2014/HSST ngày 23/10/2014 Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá 530.000 đồng); Bản án số 69/2014/HSST ngày 23/12/2014 Tòa án nhân dân

quận K, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá 800.000 đồng). Tổng hợp hình phạt với bản án số 69, bị cáo phải chấp hành 09 năm tù. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/3/2017, chuyển tạm giam ngày 14/3/2017: Có mặt.

Bị hại: Chị Đoàn Minh H2, sinh năm 1990; trú tại: Tổ 3B, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng: Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thị Phương H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 06/3/2017, bị cáo H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave S, màu đỏ, biển kiểm soát 16N3-6574 một mình đi từ trong nội thành Hải Phòng xuống khu vực huyện K mục đích tìm các cửa hàng bán quần áo, lợi dụng sơ hở của mọi người để trộm cắp tài sản. Khi đến thị trấn N, huyện K, H đi vào bên trong cửa hàng bán quần áo số 91 đường C, thị trấn N thì thấy chủ quán và một nhân viên nữ bán hàng đang trông quán nên H giả vờ chọn quần áo tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Lúc này, chị Đoàn Minh H2 là khách đến mua quần áo có để 01 chiếc túi xách màu nâu trên ghế ở giữa cửa hàng và vào phòng thay đồ để thử quần áo. H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc túi xách này nên H đã cởi áo khoác đang mặc trên người trùm lên chiếc túi xách, lấy chiếc túi xách và đi ra ngoài cửa hàng, để túi xách ở vũng xe mô tô của mình (chiếc túi xách vẫn được trùm bên ngoài bởi áo khoác). H ngồi lên xe mô tô chuẩn bị đi thì H nghe thấy tiếng trong cửa hàng nói: “Ồ túi của mình đâu rồi, chị kia từ từ đã” nhưng H vẫn điều khiển xe bỏ chạy về hướng quận D, thành phố Hải Phòng. Về đến phòng trọ, H bỏ túi xách vừa trộm cắp ra kiểm tra thì thấy bên trong túi có 01 điện thoại di động Galaxy Grand, nhãn hiệu Samsung; 01 dây tai nghe điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung; 01 thỏi son nhãn hiệu Lesson 04; 01 hộp phấn trang điểm hình tròn màu trắng; 01 tập giấy nhớ màu vàng; 01 quyển sổ tay có gáy bằng lò xo; 01 thẻ ngân hàng Techcombank, 01 thẻ ngân hàng Agribank, 01 thẻ nhân viên văn phòng, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe mô tô đều mang tên Đoàn Minh H2 và số tiền là 13.115.000 đồng (mười ba triệu một trăm mười lăm nghìn đồng). Sau đó, H cho toàn bộ số tài sản này vào trong chiếc túi xách đem cất đi. Đến buổi tối cùng ngày, H lên mạng xã hội Facebook thì thấy cửa hàng bán quần áo địa chỉ 91 đường C đăng tin vụ trộm cắp mà H đã thực hiện cùng với hình ảnh H bỏ chạy. Thấy lo sợ vì bị phát hiện, khoảng 7 giờ 00 phút ngày 07/3/2017 H viết một tờ giấy với nội dung xin lỗi người bị hại, cho vào chiếc túi xách cùng các tài sản đã trộm cắp để trong 01 chiếc túi nilon màu đen, đi đến khu vực bến xe N nhờ người chuyển trả lại cho chị H2. Tại khu vực bến xe, H gặp một người đàn ông (hiện chưa xác minh được tên, tuổi, địa chỉ) đi xe mô tô chở khách nên H gặp và trình bày với người đàn ông này việc hôm

trước có trộm cắp tài sản, nay thấy hối lỗi nên thuê ông ta mang tài sản đã trộm cắp trả lại cho người bị hại tại địa chỉ số 91 đường C, thị trấn N. Người đàn ông này đồng ý, đi một lúc sau quay lại nói với H là cửa hàng đóng cửa không liên lạc được và trả lại chiếc túi nylon màu đen bên trong có tài sản trộm cắp cho H. H tiếp tục đi ra khu vực chân cầu N gặp người đàn ông không quen biết khác làm nghề xe ôm là ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1956, trú tại số 8/42 đường P, phường L, quận K thành phố Hải Phòng. H thỏa thuận với ông N đến cửa hàng địa chỉ số 91 đường C, thị trấn N giao túi đồ mỹ phẩm, tiền thù lao là 80.000 đồng, sau đó H đi về nhà. Ông N nhận tiền, đồng ý đến cửa hàng số 91 đường C, thị trấn N để giao hàng. Chị H2 nhận lại túi xách, bên trong có 01 điện thoại di động Galaxy Grand, nhãn hiệu Samsung; 01 dây tai nghe điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung; 01 hộp phấn trang điểm hình tròn màu trắng; 01 thẻ ngân hàng Techcombank, 01 thẻ ngân hàng Agribank, 01 thẻ nhân viên văn phòng, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe mô tô BKS 15L1-01738 đều mang tên Đoàn Minh H2; số tiền 11.900.000đ (mười một triệu chín trăm nghìn đồng) và 03 tờ giấy có ghi các chữ, số kích thước của mỗi tờ giấy là 14 x 10 cm, trong đó có 01 tờ giấy có nội dung xin lỗi người bị hại (kích thước 24 x 18cm). Sau đó, H lên mạng xã hội Facebook thì thấy vẫn đăng tin H chưa trả hết tài sản. H chủ động liên hệ với chị H2 và được hẹn sáng ngày 08/3/2017 đến nhà bà ngoại chị H2 ở thôn Đ, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng để nói chuyện. Khi H đến gặp H2, Công an thị trấn N đến mời H về trụ sở để làm việc.

Bị cáo Nguyễn Thị Phương H bị bắt khẩn cấp ngày 08/3/2017.

Ngày 08/3/2017 Công an thị trấn N, huyện K tiến hành thu giữ của Nguyễn Thị Phương H: 01 xe mô tô nhãn hiệu wave S màu đỏ BKS 16N3 - 6574 và 01 mũ bảo hiểm màu đỏ; 01 kính đeo mắt gọng kính bằng nhựa màu đen, mắt kính màu trắng trong; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone4 màu đen.

Cùng ngày tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Phương H, tại số nhà 4/15 đường T, quận H, thành phố Hải Phòng thu giữ: 01 thoi son môi, dài 6,6cm, ngang 1,4cm, màu đen, có ghi chữ Lesson 04 đã qua sử dụng; 01 áo thun sọc ngang vàng, trắng, đen nhãn mác NewFashion Made in Vietnam; 01 áo khoác phao liền mũ màu xanh nõn chuối Made in China; 01 quần bò màu xanh thẫm, phần mặt trước của 2 ống quần có các vết xé rách thời trang, bên trong phía sau cặp quần có gắn mác in dòng chữ W29 L30 66cm 76 cm TOP SHOP MOTO BAXTER (đây là quần áo H đã mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp trên).

Tại Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện K ngày 09/3/2017: 01 chiếc túi xách bằng da, màu nâu có chữ Lee&Tee đã qua sử dụng trị giá 100.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động Galaxy Grand, nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng trị giá 700.000 đồng; 01 dây tai nghe điện thoại

di động, nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng trị giá 30.000 đồng; 01 thỏi son môi, dài 6,6cm, ngang 1,4cm, màu đen, có ghi chữ Lesson 04 đã qua sử dụng trị giá 150.000 đồng; 01 hộp phấn trang điểm hình tròn, màu trắng, không có nhãn hiệu, xuất xứ, đã qua sử dụng trị giá 200.000 đồng. Tổng giá trị là 1.180.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định chữ viết ngày 30/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự PC54 - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 01 tờ giấy kích thước 24 x 18cm màu trắng, có nội dung “Mọi người cho tôi xin lỗi...bỏ qua nhé” (H khai nhận đây là tờ giấy mà H viết để xin lỗi người bị hại). Chữ viết trên tờ giấy này với chữ viết của Nguyễn Thị Phương H trên tài liệu mẫu so sánh (bản tường trình của H) là cùng một người viết ra.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Phương H khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp 01 chiếc túi xách cùng toàn bộ tài sản khác trong túi và số tiền 13.115.000 đồng như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của người bị hại chị Đoàn Minh H2.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Đoàn Minh H2 11.900.000đ (mười một triệu chín trăm nghìn đồng), 01 chiếc túi xách cùng với các tài sản khác trong túi. Đối với tập giấy nhớ màu vàng và 01 quyển sổ tay màu trắng có gáy lò xo: H khai đã vứt đi ở đâu không nhớ nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 12 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố Nguyễn Thị Phương H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như nội dung cáo trạng đã truy tố. Kiểm sát viên luận tội bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đồng thời áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33; Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương H mức án từ 24 đến 30 tháng tù và tổng hợp với 8 năm 11 tháng 21 ngày tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2014/HSST ngày 23/12/2014 của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng mà bị cáo chưa thi hành để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án.

Do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Đoàn Minh H2 khai báo bị mất số tiền 13.115.000 đồng, bị hại đã nhận lại 11.900.000 đồng. Đối với số tiền còn thiếu là 1.215.000 đồng chưa nhận lại được chị H2 không yêu cầu H phải bồi thường và không có đề nghị gì khác. Xong đây là số tiền bị cáo thu lời bất chính nên áp dụng

Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo H: 01 áo thun sọc ngang vàng, trắng, đen nhãn mác NewFashion Made in Vietnam; 01 áo khoác phao liền mũ màu xanh nõn chuối Made in China; 01 quần bò màu xanh thẫm, phần mặt trước của 2 ống quần có các vết xé rách thời trang, bên trong phía sau cặp quần có gắn mác in dòng chữ W29 L30 66cm 76 cm TOP SHOP MOTO BAXTER; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ; 01 kính đeo mắt gọng kính bằng nhựa màu đen, mắt kính màu trắng trong (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K). Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu đen để đảm bảo thi hành án.

+ Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 06/3/2017 tại cửa hàng bán quần áo số 91 đường C, thị trấn N, huyện K, bị cáo H lợi dụng sự sơ hở của chị Đoàn Minh H2 là khách đến mua hàng tại quán, bị cáo có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc túi xách cùng toàn bộ tài sản trong chiếc túi xách của chị H2. Theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K ngày 09/3/2017: 01 chiếc túi xách bằng da, màu nâu có chữ Lee&Tee đã qua sử dụng trị giá 100.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động Galaxy Grand, nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng trị giá 700.000 đồng; 01 dây tai nghe điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng trị giá 30.000 đồng; 01 thỏi son môi, dài 6,6cm, ngang 1,4cm, màu đen, có ghi chữ Lesson 04 đã qua sử dụng trị giá 150.000 đồng; 01 hộp phấn trang điểm hình tròn, màu trắng, không có nhãn hiệu, xuất xứ, đã qua sử dụng trị giá 200.000 đồng. Tổng giá trị là 1.180.000 đồng. Như vậy tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Thị Phương H chiếm đoạt của chị H2 là 14.295.000 đồng (mười bốn triệu hai trăm chín mươi lăm nghìn đồng). Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Phương H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định đã truy tố và kết luận bị cáo Nguyễn Thị Phương H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự xã hội.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, có sự tính toán chuẩn bị từ trước và quyết tâm phạm tội đến cùng.

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Thị Phương H có 05 tiền án đều về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích. Trong đó chỉ có bản án đầu tiên, Bản án số 46/2011/HSST ngày 21/6/2011 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng giá trị tài sản chiếm đoạt trên 2.000.000 đồng còn 04 bản án tiếp theo giá trị tài sản chiếm đoạt đều dưới 2.000.000 đồng. Vì vậy lần phạm tội này bị cáo chỉ chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Qua đó cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, lợi dụng chính sách nhân đạo của pháp luật hình sự là hoãn thi hành án đối với phụ nữ nuôi con dưới 36 tháng tuổi, vì vậy bị cáo Nguyễn Thị Phương H liên tục phạm tội trong khoảng thời gian từ năm 2011 đến năm 2017 nên cần phải xét xử bị cáo mức án nghiêm bất cách ly khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng răn đe cải tạo và giáo dục bị cáo đồng thời nhằm phòng ngừa tội phạm chung. Áp dụng Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999 tổng hợp hình phạt 08 năm 11 tháng 21 ngày tù của Bản án số 69/2014/HSST ngày 23/12/2014 của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng bị cáo H chưa chấp hành, vì vậy buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung đối với lần phạm tội này.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản đã được khắc phục trả lại cho người bị hại nên bị cáo Nguyễn Thị Phương H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tổng giá trị tài sản của bị hại là chị Đoàn Minh H2 mà bị cáo Nguyễn Thị Phương H chiếm đoạt là 14.295.000 đồng. Bị cáo đã tự nguyện mang trả lại cho bị hại Đoàn Minh H2 số tiền là 13.080.000 đồng. Đối với số tiền còn thiếu là 1.215.000 đồng, mẹ chồng bị cáo là bà Phạm Kim O đã đến đặt vấn đề trả cho bị hại, xong bị hại thấy hoàn cảnh điều kiện bị cáo khó khăn nên không lấy và cho bị cáo. Xét yêu cầu của bị hại là tự nguyện phù hợp với pháp luật được chấp nhận nên không đặt ra trách nhiệm bồi thường dân sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Phương H, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Nguyễn Thị Phương H không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: 01 áo thun sọc ngang vàng, trắng, đen nhãn mác NewFashion Made in Vietnam; 01 áo khoác phao liền mũ màu xanh nõn chuối Made in China; 01 quần bò màu xanh thẫm, phần mặt trước của 2 ống quần có các vết xé rách thời trang, bên trong phía sau cặp quần có gắn mác in dòng chữ W29 L30 66cm 76 cm TOP SHOP MOTO BAXTER; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ; 01 kính đeo mắt gọng kính bằng nhựa màu đen, mắt kính màu trắng trong, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu đen. Xét vật chứng còn giá trị sử dụng và không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K).

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Trong vụ án này, ông Nguyễn Văn N không biết về hành vi trộm cắp của bị cáo H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K không xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với người xe ôm thứ nhất mà H thuê gửi trả lại tài sản đã trộm cắp cho người bị hại, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K chưa xác minh được tên, tuổi, địa chỉ nên tách làm rõ xử lý sau, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Phương H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thị Phương H 30 (ba mươi) tháng tù. Tổng hợp với 8 năm 11 tháng 21 ngày tù của Bản án số 69/2014/HSST ngày 23/12/2014 của Tòa án nhân dân quận K, Hải Phòng buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 11(mười một) năm 05(năm) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/3/2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tạm giữ 01 áo thun sọc ngang vàng, trắng, đen nhãn mác NewFashion Made in Vietnam; 01 áo khoác phao liền mũ màu xanh nõn chuối Made in China; 01 quần bò màu xanh thẫm, phần mặt trước của 2 ống quần có các vết xé rách thời trang, bên trong phía sau cặp quần có gắn mác in dòng chữ W29 L30 66cm 76 cm TOP SHOP MOTO BAXTER; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ; 01 kính đeo mắt gọng kính bằng nhựa màu đen, mắt kính màu trắng trong; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu đen để đảm bảo thi hành án (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K).

- Bị cáo Nguyễn Thị Phương H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Kiến Thụy;
- Công an huyện Kiến Thụy;
- Trại giam HP;
- THA phạt tù + PV 27 + PC 81;
- Chi cục THADS + Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Hồng Giang

